

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST

Ngày 16/6/2023

V/v ly hôn và tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Ngọc.

2. Bà Vũ Thị Thanh Hoa.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Bùi Thị Huyền Thương, là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** bà Trần Thị Huyền Trang, là Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Hồ Thị T, sinh năm 2003.

2. *Bị đơn:* anh Hoàng Văn C, sinh năm 1995.

Cùng nơi cư trú: thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa, chị T và anh C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Hồ Thị T trình bày:*

Chị T và anh Hoàng Văn C tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống do tính tình không hợp nhau, quan điểm sống bất đồng nên vợ chồng thường xuyên

xảy ra mâu thuẫn. Hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị T, anh C có một con chung tên là Hoàng Khánh L, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2021. Hiện nay con đang ở với mẹ. Sau khi ly hôn, chị và anh C thỏa thuận thống nhất con chung sẽ ở với mẹ. Chị T, anh C tự thỏa thuận vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: giữa chị T và anh C không có.

** Tại bản tự khai tại Tòa án, bị đơn anh Hoàng Văn C trình bày:*

Về việc kết hôn, con chung, tài sản và nợ chung: Lời khai của anh C thống nhất như lời khai của chị T đã trình bày tại Tòa án.

Về yêu cầu ly hôn của chị T: Anh C trình bày, quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn gì. Khoảng tháng 4 năm 2022, chị T nói với anh và xin bố mẹ chồng cho chị T và cháu L về quê ở Nghệ An chơi nhưng sau đó chị T không về nữa. Vợ chồng cũng ly thân từ 4 năm 2022 đến nay. Anh và chị T đã nhiều lần trao đổi, hai bên gia đình khuyên giải để vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung và phát triển kinh tế nhưng chị T không về. Nay chị T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh C không đồng ý vì anh vẫn còn yêu vợ.

Về con chung: Anh và chị T có một con chung tên là Hoàng Khánh L, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2021, hiện nay con chung đang ở với mẹ tại xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An. Nếu chị T vẫn giữ quan điểm ly hôn thì sau khi ly hôn con Hoàng Khánh L sẽ ở với mẹ. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung anh và chị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chị T và anh C đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Nam Định. Chị T và anh C không sống cùng nhau từ tháng 4 năm 2022, các bên đã không thực hiện nghĩa vụ chăm sóc vụ đắp tình cảm cho nhau do vậy không thể đảm bảo cuộc sống hôn nhân hạnh phúc. Chị T khẳng định tình cảm của mình dành cho anh C không còn nữa, không thể tiếp tục sống cùng nhau nên đề nghị Tòa án chấp nhận đơn xin ly hôn

của chị T. Về con chung: Giữa hai người có một con tên là Hoàng Khánh L, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2021, hiện tại con đang sinh sống cùng với mẹ. Chị T có đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con, về phía anh C cũng đồng ý nếu ly hôn thì để chị T trực tiếp nuôi dưỡng con. Về cấp dưỡng nuôi con anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Về tài sản và nợ chung: Anh, chị trình bày là không có tài sản và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết. Từ những phân tích đánh giá trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T đối với anh C. Về con chung: giao con Hoàng Khánh L cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị T vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn anh C được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị T, anh C kết hôn với nhau tự nguyện, đã đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Nam Định theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, do tính tình không hợp nhau, quan điểm sống bất đồng nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Hai người đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 cho đến nay không còn sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ với nhau nữa. Như vậy, chị T, anh C đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc giải quyết cho chị T ly hôn anh C là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Giữa chị T và anh C có một con chung tên là Hoàng Khánh L, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2021. Chị T, anh C đã thống nhất sau khi ly hôn thì con chung sẽ ở với mẹ, hiện tại con chung cũng đang sống với mẹ. Vì vậy, giao con chung cho chị T chăm sóc nuôi dưỡng là hợp lý.

Về cấp dưỡng cho con: Chị T, anh C không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Chị T và anh C trình bày là không có tài sản và nợ chung nên không yêu cầu giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản.

[5] Về án phí dân sự: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án. Chị T có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị T và anh C có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vĩ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Hồ Thị T ly hôn anh Hoàng Văn C.

2. Về nuôi con: Giao cho chị Hồ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Khánh L, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2021 cho đến khi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: không giải quyết.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con và trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản và nợ chung: không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004097 ngày 18 tháng 4 năm 2023, chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị T và anh C có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Ủy ban ND xã Mỹ Thành, huyện Mỹ Lộc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường